

Số: 988 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản,
khóa học “chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình cơ bản”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTG ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào Quyết định số 05/QĐ-YDHP ngày 02/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về ban hành quy định đào tạo theo nhu cầu xã hội tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ biên bản họp ngày 15/5/2024 của Hội đồng thẩm định chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản khóa học “chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình cơ bản”;

Xét đề nghị của Trường Bộ môn Ngoại - PTH, Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Phát triển Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản, khóa học “chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình cơ bản” do Trường Đại học Y Dược Hải Phòng tổ chức biên soạn.

(Có chương trình đào tạo kèm theo quyết định này).

Điều 2: Chương trình và tài liệu đào tạo chuyên khoa cơ bản, khóa học “chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình cơ bản” được sử dụng để đào tạo tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo, Bộ môn Ngoại – Phẫu thuật thực hành và các giảng viên tham gia giảng dạy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT&PTĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Phạm Văn Mạnh

BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN
KHOÁ HỌC: CHUYÊN KHOA CHẨN THƯƠNG CHỈNH
HÌNH CƠ BẢN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 988/QĐ-YDHP, ngày 05 tháng 6 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

Hải Phòng – 2024

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC	3
2. MỤC TIÊU KHÓA HỌC.....	4
3. ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN SINH	4
4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	4
5. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC.....	9
6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC	10
7. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG	10
8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC.....	11
9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN	11
10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ.....	11
11. CHỈ TIÊU TAY NGHỀ.....	13
PHỤC LỤC.....	16

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CƠ BẢN
KHOÁ HỌC: CHUYÊN KHOA CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH CƠ BẢN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 988/QĐ-YDHP, ngày 05 tháng 6 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC

1.1. Tên khóa học: Chuyên khoa Chẩn thương chính hình cơ bản

1.2. Thời gian đào tạo: 9 tháng

1.3. Hình thức đào tạo: Trực tiếp

1.4. Khối lượng học tập:

Tổng số tín chỉ : 30	Lý thuyết: 8	Lâm sàng: 20	Thực hành: 2
Phân bố thời gian (tiết): 1080	Lý thuyết: 120	Lâm sàng: 900	Thực hành: 60

1.5. Mô tả khóa học:

- Sự cần thiết của khóa học

Chuyên ngành chấn thương chỉnh hình là một chuyên ngành y khoa quan trọng, liên quan đến việc chẩn đoán, điều trị cho các bệnh nhân bị tổn thương xương, khớp, gân, dây thần kinh và mô mềm. Chương trình đào tạo: “Chấn thương chỉnh hình cơ bản” nhằm mục đích để đáp ứng nhu cầu học tập của các bác sĩ để nâng cao kiến thức chuyên môn về lĩnh vực chuyên khoa chấn thương chỉnh hình để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh.

- Cơ sở pháp lý. Việc mở chương trình và triển khai chương trình đào tạo dựa trên cơ sở pháp lý sau:

+ Căn cứ Khoản 2, Điều 128, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

+ Căn cứ vào Quyết định số 2296/QĐ-YDHP ngày 23/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I khoá 2021 – 2023, trong đó chuyên khoa I Ngoại có 05 học viên.

2. MỤC TIÊU KHÓA HỌC

a. Về kiến thức

- Vận dụng kiến thức về ngoại khoa cơ bản, giải phẫu giải thích được các triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của một số bệnh lý chuyên khoa chấn thương chỉnh hình.

- Vận dụng được kiến thức ngoại khoa cơ bản, giải phẫu vào quá trình thực hành lâm sàng: khám và điều trị được các bệnh lý cơ bản trong chuyên khoa chấn thương chỉnh hình.

- Vận dụng các kiến thức về y học lâm sàng, y học chứng cứ để xây dựng kế hoạch điều trị, nguyên tắc dự phòng và xử trí các tai biến, biến chứng chuyên khoa chấn thương chỉnh hình cơ bản

b. Về kỹ năng

- Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật chuyên khoa chấn thương chỉnh hình cơ bản: Phẫu xử trí vết thương phần mềm, các u phần mềm, xử trí được gãy xương hở, kết hợp xương các thân xương dài, nắn khớp trật, bó bột...

- Phát hiện sớm, dự phòng và xử trí các tai biến biến chứng có thể xảy ra khi thực hiện các thủ thuật, phẫu thuật chấn thương chỉnh hình cơ bản

c. Về thái độ (tự chủ và trách nhiệm)

- Tuân thủ các quy định của pháp luật và y đức trong hành nghề; các quy định tại cơ sở đào tạo và bệnh viện thực hành.

- Nhận thức được việc đảm bảo an toàn cho người bệnh. Ý thức học tập suốt đời nâng cao trình độ, phối hợp chặt chẽ để nâng cao kiến thức chuyên khoa chấn thương chỉnh hình cơ bản

3. ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN SINH

3.1. Đối tượng học viên:

- Các bác sĩ y khoa/đa khoa đã có chứng chỉ/giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh y khoa.

3.2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển hồ sơ

4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.

4.1. Chương trình tổng quát

TT	TÊN CHƯƠNG	Tín chỉ/tiết	ĐVHT/ TIẾT HỌC		
			LT	LS	TH
1	Chương 1. Điều trị cấp cứu cơ quan vận động	6/210	2/30	4/180	0
2	Chương 2. Điều trị chấn thương chi trên	8/285	2/30	5/225	1/30
3	Chương 3. Điều trị chấn thương chi dưới và cột sống	8/285	2/30	5/225	1/30
4	Chương 4. Dị tật cơ quan vận động	4/150	1/15	3/135	0
5	Chương 5. Tốt nghiệp	4/150	1/15	3/135	0
Tổng số		30/1080	8/120	20/900	2/60

4.2. Đề cương chi tiết

Chương 1. ĐIỀU TRỊ CẤP CỨU CƠ QUAN VẬN ĐỘNG

1. Mục tiêu

Chương 1. Điều trị cấp cứu cơ quan vận động cung cấp kiến thức cơ bản về cấp cứu cho học viên chấn thương chỉnh hình cơ bản các kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản cấp cứu. Chương này giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản trong cấp cứu cơ quan vận động và Chương này cũng cung cấp kiến thức nền tảng và là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành Ngoại khoa chấn thương chỉnh hình tại các trình độ học tiếp theo.

2. Nội dung

STT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Lâm sàng
1.	Chèn ép khoang	3	0	20

2.	Vết thương bàn tay	3	0	20
3.	Gãy xương hở	3	0	20
4.	Gãy khung chậu	3	0	20
5.	Biến chứng gãy xương	3	0	20
6.	Vết thương phần mềm	3	0	20
7.	Trật khớp vai- khuỷu- háng	3	0	20
8.	Vết thương bàn tay	4	0	20
9.	Sơ cấp cứu chấn thương cơ quan vận động	3	0	10
10.	Cắt cụt trong cấp cứu chấn thương cơ quan vận động	2	0	10
Tổng		30	0	180

Chương 2. ĐIỀU TRỊ CHẤN THƯƠNG CHI TRÊN

1. Mục tiêu

Chương 2. Điều trị chấn thương chi trên cung cấp kiến thức cơ bản cho học viên về các kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản của một số vấn đề thường gặp của chấn thương chi trên. Chương này giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản trong chấn thương chi trên và chương này cũng cung cấp kiến thức nền tảng và là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình tại các trình độ học tiếp theo.

2. Nội dung

STT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Lâm sàng
1	Gãy xương đòn	3	3	15
2	Gãy xương cánh tay	3	4	25
3	Gãy 2 xương cẳng tay	3	4	25

4	Vết thương phần mềm bàn tay	3	3	25
5	Gãy mỏm khuỷu	3	3	25
6	Gãy xương bàn ngón tay	3	3	25
7	Vết thương phần mềm đơn giản	3	4	25
8	Vết thương phần mềm cẳng tay	3	3	25
9	Gãy xương bả vai	3	3	25
10	Nguyên tắc phục hồi chức năng sau phẫu thuật chi trên	3	0	10
Tổng		30	30	225

Chương 3. ĐIỀU TRỊ CHẤN THƯƠNG CHI DƯỚI VÀ CỘT SỐNG

1. Mục tiêu

Chương 3. Điều trị chấn thương chi dưới và cột sống cung cấp cho học viên các kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản về các chấn thương. Chương này giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản trong các chấn thương chi dưới và cột sống và chương này cũng cung cấp kiến thức nền tảng và là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành Ngoại khoa chấn thương chỉnh hình tại các trình độ học tiếp theo.

2. Nội dung

STT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Lâm sàng
1	Gãy xương đùi	3	3	15
2	Vết thương phần mềm cẳng chân	3	4	25
3	Gãy xương bánh chè	3	4	25
4	Gãy mâm chày	3	3	25
5	Gãy thân 2 xương cẳng chân	3	3	25

6	Gãy xương gót	3	3	25
7	Vết thương phần mềm bàn chân	3	4	25
8	Chấn thương cột sống thắt lưng	3	3	25
9	Sơ cứu bệnh nhân chấn thương chi dưới	3	3	25
10	Nguyên tắc phục hồi chức năng sau phẫu thuật chi dưới	3	0	10
Tổng		30	30	225

Chương 4. DỊCH TẬT CƠ QUAN VẬN ĐỘNG

1. Mục tiêu

Chương 4. Dịch tật cơ quan vận động cung cấp kiến thức cơ bản về dịch tật cơ quan vận động cho học viên về các kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản của một số vấn đề thường gặp của chuyên ngành Dịch tật cơ quan vận động. Chương này giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán, điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản về Dịch tật cơ quan vận động và chương này cũng cung cấp kiến thức nền tảng và là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình tại các trình độ học tiếp theo.

2. Nội dung

STT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Lâm sàng
1	Đại cương về dịch tật bẩm sinh cơ quan vận động	3	0	30
2	Chẩn đoán và điều trị dịch tật chân chữ O, chữ X	3	0	30
3	Chẩn đoán và điều trị dịch tật bàn chân khoèo	3	0	25
4	Chẩn đoán và điều trị vẹo cột sống	3	0	25
5	Chẩn đoán và điều trị các dịch tật chi trên thường gặp	3	0	25
Tổng		15	0	135

Chương 5. TỐT NGHIỆP

1. Mục tiêu

Chương 5. Tốt nghiệp là nội dung cuối cùng trong khóa học Chấn thương chỉnh hình cơ bản. Tổng hợp và khái quát lại các kiến thức về lâm sàng và lý thuyết cho học viên chấn thương chỉnh hình cơ bản.

2. Nội dung

STT	TÊN BÀI	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Lâm sàng
1	Gãy xương chi trên	3	0	30
2	Gãy xương chi dưới	3	0	30
3	Gãy xương hở	3	0	25
4	Chấn thương cột sống	3	0	25
5	Đại cương về dị tật cơ quan vận động	3	0	25
Tổng		15	0	135

5. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC

5.1. Tài liệu giảng dạy

1. Bộ môn Ngoại, *Bệnh học Ngoại khoa Chấn thương chỉnh hình (Tài liệu lưu hành nội bộ)*, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

5.2. Tài liệu tham khảo:

1. Bệnh học ngoại khoa chấn thương chỉnh hình (dùng cho đào tạo sau đại học), Trường Đại học Y Hà Nội.

2. Nguyễn Đức Phúc (2013), *Chấn thương chỉnh hình*, Nhà xuất bản Y Học.

3. Đặng Hanh Đệ (2020), *Cấp cứu Ngoại Khoa, tập 1 (Dùng cho bác sĩ và học viên sau đại học)*, Nhà xuất bản Giáo dục.

4. Đặng Hanh Đệ, (2020), *Cấp cứu Ngoại Khoa, tập 2 (Dùng cho bác sĩ và học viên sau đại học)*, Nhà xuất bản Giáo dục.

5. Campbell's Operative Orthopaedics, 14th Edition 2024

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

6.1. Phương pháp dạy:

- Lý thuyết: thuyết trình Powerpoint, tình huống lâm sàng, thảo luận nhóm, tự đọc tài liệu.

- Thực hành lâm sàng: đi buồng, hướng dẫn học viên thăm khám bệnh nhân tại khoa phòng, hướng dẫn lâm sàng, trình bày ca lâm sàng, nhận định và phân tích kết quả, hướng dẫn sinh viên thảo luận nhóm, báo cáo giao ban; “cần tay chỉ việc” các thủ thuật phẫu thuật được thực hiện theo bảng kiểm;

6.2. Phương pháp học và tự học:

- Học viên lên lớp nghe giảng và tham gia trao đổi, khám bệnh, thảo luận và trình bày ca lâm sàng theo yêu cầu của giảng viên.

- Khi thực tập lâm sàng: khám bệnh, làm bệnh án, trình bày ca lâm sàng, thảo luận với giảng viên và thảo luận nhóm.

- Tự học: học viên tìm hiểu thông tin, chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giáo viên sau đó trình bày, báo cáo, thảo luận giữa các nhóm học viên và với giảng viên, tự học trên bệnh nhân, ...

7. TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG, GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG

7.1. Tiêu chuẩn giảng viên

- Giảng viên là Thạc sĩ/ BSCKI trở lên chuyên ngành Ngoại khoa;
- Có chứng chỉ/giấy phép hành nghề khám chữa bệnh Ngoại khoa;
- Có chứng chỉ sự phạm y học cơ bản và chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng;
- Có kinh nghiệm chuyên môn tối thiểu 24 tháng liên tục đến thời điểm giảng dạy phù hợp với chuyên ngành giảng dạy.

7.2. Tiêu chuẩn trợ giảng

- Trợ giảng có trình độ bác sĩ y khoa/đa khoa trở lên;
- Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Có chứng chỉ sự phạm y học và chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng.

7.2. Danh sách giảng viên và trợ giảng (Phụ lục 1)

- Mỗi bài giảng cần ít nhất 01 giảng viên và 01 trợ giảng;
- Giáo vụ theo lớp: 01 người.

8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC

8.1. Thiết bị

- Phòng học đủ tiêu chuẩn
- Giấy A0, A4 đủ màu, băng dính, kéo
- Bảng trắng, bảng lật, bút dạ màu, khăn lau...
- Máy tính, máy chiếu và màn chiếu đạt tiêu chuẩn.
- Bệnh nhân nội trú tại các cơ sở thực hành.

8.3. Học liệu

- Tài liệu phát tay.
- Sổ tay lâm sàng.
- Tranh ảnh, video.

9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN

9.1. Đơn vị chủ trì

- Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo tổ chức tuyển sinh, tham gia quản lý học viên và cấp chứng chỉ.

- Bộ môn Ngoại – Phẫu thuật thực hành xây dựng kế hoạch giảng dạy, phân công giảng viên, trợ giảng, trực tiếp quản lý, giảng dạy và đánh giá học viên.

9.2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển hồ sơ.

9.3. Tổ chức lớp học

- Số lượng học viên: Mỗi khóa học không quá 30 học viên.
- Mỗi khóa học có 01 quản lý lớp đồng thời tư vấn hỗ trợ học tập cho học viên và 01 lớp trưởng.

9.4. Hình thức học: Khóa học được tổ chức theo hình thức trực tiếp.

9.5. Địa điểm học.

- Lý thuyết: Giảng đường trường Đại học Y dược Hải Phòng hoặc tại các địa điểm có đủ điều kiện về cơ sở vật chất.

- Học lâm sàng tại Khoa Ngoại Bệnh viện Đại học y, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp và các cơ sở thực hành khác của Nhà trường đáp ứng theo quy định của Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về

tổ chức đào tạo thực hành trong khối ngành sức khoẻ.

- Học viên học luân phiên hoặc chia các nhóm học đồng thời tại các cơ sở thực hành. Mỗi buổi học lâm sàng có 01 giảng viên và 01 trợ giảng giảng dạy và hướng dẫn thực hành.

- Học viên học lý thuyết và thực hành lâm sàng theo đúng lịch khoá học, đảm bảo quy chế về đào tạo của Nhà trường. Học viên phải hoàn thành sổ tay học tập và các chỉ tiêu tay nghề ngheo quy định.

- Kế hoạch học tập toàn khóa được công bố khi khai giảng khóa học.

- Khoa/Bộ môn và Trung tâm Hợp tác & Phát triển đào tạo phối hợp thực hiện theo đúng quy định và quy chế.

10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ

10.1. Hình thức và nội dung đánh giá

a. Chuyên cần:

- Tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và thực hành. Học lý thuyết nếu vắng không quá 10% tổng số tiết học lý thuyết đối với mỗi chương; Học thực hành không được vắng mặt, nếu nghỉ bất khả kháng thì phải học bù đủ số buổi vắng.

- Đánh giá chuyên cần thông qua điểm danh, và tính tích cực, chủ động, cầu thị trong quá trình học.

- Đánh giá chuyên cần được quy đổi sang thang điểm 10.

b. Lý thuyết

- Hình thức thi MCQs 45 câu trong thời gian 60 phút liên quan

- Thang điểm đánh giá: thang điểm 10. Điểm đạt từ 6 điểm trở lên.

c. Lâm sàng

- Điều kiện tiên quyết: Học viên không được nghỉ trực. Học viên nghỉ trực từ 01 buổi trở lên sẽ bị cấm thi và phải hoàn thành chỉ tiêu lâm sàng. Học viên không được nghỉ quá 5% số buổi lâm sàng. Học viên nghỉ quá 5% số buổi lâm sàng sẽ bị cấm thi.

- Hình thức đánh giá: Kiểm tra kỹ năng lâm sàng.

- Công cụ lượng giá: Bảng kiểm lượng giá kỹ năng

- Nội dung: thực hiện thủ thuật, phẫu thuật có giám sát hoặc phụ phẫu thuật khi thực hiện một số thủ thuật, phẫu thuật.

10.2. Cách tính điểm khoá học

- Điểm khóa học = Chuyên cần x 0,2 + Lý thuyết x 0,4 + Thực hành x 0,4

10.3. Cấp chứng chỉ

Học viên đạt các yêu cầu sau thì được cấp chứng chỉ chuyên khoa cơ bản:

- Đạt các điều kiện về chuyên cần.
- Đạt điểm tổng kết của khóa học từ 6 điểm trở lên.
- Học viên chưa đạt phải học và thi lại theo quy chế.
- Tên chứng chỉ: “Chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình cơ bản”.

11. CHỈ TIÊU THỰC HÀNH

STT	Tên phẫu thuật thủ thuật	Số lần		
		Kiểm tập	Phụ	Tự làm
Chương 1. Điều trị cấp cứu cơ quan vận động				
1.	Sơ cứu gãy xương đòn	5	3	3
2.	Sơ cứu gãy xương cánh tay	5	3	3
3.	Sơ cứu gãy xương cẳng tay	5	3	3
4.	Sơ cứu gãy xương bàn ngón tay	5	3	3
5.	Sơ cứu gãy xương đùi	5	3	3
6.	Sơ cứu gãy xương cẳng chân	5	3	3
7.	Sơ cứu gãy xương bàn ngón chân	5	3	3
8.	Kỹ thuật kéo nắn trật khớp vai	5	3	3
9.	Kỹ thuật kéo nắn trật khớp khuỷu	5	3	2
10.	Kỹ thuật kéo nắn trật khớp bàn ngón tay	3	2	1
11.	Kỹ thuật kéo nắn trật khớp háng	2	2	1
12.	Kỹ thuật kéo nắn trật khớp gối	2	2	1
13.	Kỹ thuật kéo nắn trật khớp bàn ngón chân	3	2	1
14.	Sơ cứu gãy xương hờ	5	3	1
Chương 2. Điều trị chấn thương chi trên				
15.	Bó bột trong điều trị gãy xương cánh tay	5	3	2
16.	Bó bột trong điều trị gãy xương cẳng tay	5	3	2
17.	Khâu vết thương cẳng tay	5	5	4
18.	Khâu vết thương mặt trước cánh tay	5	5	4

19.	Khâu vết thương mặt sau cánh tay	5	5	4
20.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân duỗi cẳng tay	5	3	2
21.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân duỗi bàn tay	5	3	2
22.	Phẫu thuật khâu phục hồi tổn thương gân gấp cẳng tay	5	3	2
23.	Phẫu thuật khâu phục hồi tổn thương gân gấp bàn tay	5	3	2
24.	Phẫu thuật kết hợp xương đòn	5	3	1
25.	Phẫu thuật kết hợp xương cánh tay	5	3	0
26.	Phẫu thuật kết hợp xương quay	5	3	0
27.	Phẫu thuật kết hợp xương trụ	5	3	0
28.	Phẫu thuật kết hợp xương mỏm khuỷu	5	3	0
29.	Phẫu thuật kết hợp xương bàn ngón tay	5	3	0
30.	Phục hồi chức năng sau mổ kết xương cánh tay	5	3	2
31.	Phục hồi chức năng sau mổ kết xương cẳng tay	5	3	2
Chương 3. Điều trị chấn thương chi dưới và cột sống				
32.	Bó bột trong điều trị gãy xương đùi	5	3	1
33.	Bó bột trong điều trị gãy xương cẳng chân	5	3	1
34.	Bó bột trong điều trị gãy xương bàn ngón chân	5	3	1
35.	Khâu vết thương cẳng chân	8	5	3
36.	Khâu vết thương đùi	8	5	3
37.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân gấp cẳng chân	5	3	2
38.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân duỗi cẳng chân	5	3	2
39.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân Achilles	5	3	0
40.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân gấp bàn chân	5	3	2
41.	Phẫu thuật khâu phục hồi gân duỗi bàn chân	5	3	2
42.	Phẫu thuật điều trị gãy thân xương đùi	10	5	0
43.	Phẫu thuật điều trị gãy xương cẳng chân	5	3	0
44.	Phẫu thuật kết hợp xương bánh chè	5	3	0
45.	Phẫu thuật kết hợp xương bàn ngón chân	5	3	0
46.	Phẫu Thuật kết hợp xương gót	5	3	0

47.	Phục hồi chức năng sau mổ kết xương đùi	5	3	1
48.	Phục hồi chức năng sau mổ kết xương cẳng chân	5	3	1
49.	Bó bột gãy xương trẻ em	5	3	1
50.	Phẫu thuật kết xương trẻ em bằng nẹp vít	5	3	0
51.	Phẫu thuật kết xương bằng nẹp vít	5	3	0
52.	Phẫu thuật kết xương bằng đinh nội tủy	5	3	0
53.	Phẫu thuật kết xương bằng khung cố định ngoại vi	5	3	0
54.	Phẫu thuật kết xương bằng vít xoắn	5	3	0
55.	Sơ cứu chấn thương cột sống thắt lưng	5	3	0
56.	Sơ cứu chấn thương cột sống cổ	5	3	0
57.	Bơm xi măng điều trị chấn thương cột sống thắt lưng	5	3	0
Chương 5. Dị tật cơ quan vận động				
58.	Phẫu thuật điều trị dị tật thừa ngón	2	1	0
59.	Phẫu thuật điều trị dị tật dính ngón	2	1	0
60.	Phẫu thuật điều trị bàn chân khoèo	2	1	0
61.	Phẫu thuật điều trị bàn chân vẹo	2	1	0

PHỤ TRÁCH KHOÁ HỌC

Phạm Văn Mạnh

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS PHẠM VĂN MẠNH

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1. Danh sách giảng viên và trợ giảng:

1. Danh sách giảng viên

STT	Họ và tên	Đơn vị	Email
1.	PGS.TS.BS Phạm Văn Duyệt	Bộ môn Ngoại	pvduyet@hpmu.edu.vn
2.	TS.BS. Phạm Văn Thương	Bộ môn Ngoại	pvthuong@hpmu.edu.vn
3.	TS. Nguyễn Đức Tiến	Bộ môn Ngoại	ndtien@hpmu.edu.vn
4.	BSCCKII. Trịnh Đình Thanh	Bộ môn Ngoại	Tdthanh@hpmu.edu.vn
5.	BSCCKII Nguyễn Ngọc Hùng	Bộ môn Ngoại	nnhung@hpmu.edu.vn
6.	TS.BS. Đinh Thế Hùng	BV Việt Tiếp	Dinhthehung1155@gmail.com
7.	TS.BS. Nguyễn Đức Thành	BV Việt Tiếp	thanhvt@gmail.com.vn
8.	TS. Nguyễn Hồng Đạo	BV Việt Tiếp	daovthp@gmail.com.vn
9.	TS.Đặng Việt Sơn	BV Việt Tiếp	Dangvietson.vth@gmail.com
10.	TS. Lê Minh Hoàng	BV Việt Tiếp	Leminhhoang.86@gmail.com
11.	BSCCKII. Nguyễn Văn Việt	BV Việt Tiếp	BsVietctch@gmail.com
12.	TS.Đỗ Mạnh Thắng	BV Việt Tiếp	Thangngoai12@yahoo.com
13.	TS. BSCCKII. Nguyễn Việt Dũng	BV Việt Tiếp	Dungngoai10@gmail.com
14.	BSCCKII. Phạm Quốc Hiệu	Bộ môn Ngoại	pqhieu@hpmu.edu.vn
15.	Ths.Phan Văn Tuấn	Bộ môn Ngoại	Pvtuan@hpmu.edu.vn
16.	BSNT.Bùi Văn Dương	Bộ môn Ngoại	bvduong@hpmu.edu.vn
17.	BSNT.Hoàng Anh Công	Bộ môn Ngoại	hacong@hpmu.edu.vn
18.	ThS.BSNT.Hoàng Hữu Đoàn	Bộ môn Ngoại	Ptlong@hpmu.edu.vn
19.	ThS.BSNT. Phạm Tâm Long	Bộ môn Ngoại	hhdaon@hpmu.edu.vn
20.	ThS Bùi Phương Nam	Bộ môn Ngoại	bpnam@hpmu.edu.vn

2. Danh sách trợ giảng

TT	Họ và tên	Đơn vị	Nhiệm vụ
1	BS Vũ Văn Đức	BM Ngoại	
2	BS Nguyễn Bình Khương	BM Ngoại	

PHỤ LỤC 2. Bảng lượng giá lâm sàng (MINI-CEX)

Học viên:

Lớp:

Chẩn đoán:

Người đánh giá:

Ngày:/...../.....

STT	Yêu cầu	Không đạt (F)	Mức đạt 50%	Mức trên đạt 75%	Hoàn thành 100% yêu cầu
1	Khám lâm sàng	Thực hiện không chính xác hoặc thực hiện không đủ các bước <div style="text-align: center;">F</div>	Thực hiện đủ các bước khám nhưng chưa hoàn thực <div style="text-align: center;">1,0</div>	Thực hiện thuần thực nhưng chưa phát hiện bất thường <div style="text-align: center;">1,5</div>	Thực hiện thuần thực và phát hiện các triệu chứng bất thường <div style="text-align: center;">2,0</div>
2	Đề xuất hoặc phân giải cận lâm sàng	Phiên giải kết quả sai hoặc không đề xuất cận lâm sàng quan trọng <div style="text-align: center;">F</div>	Phân tích chính xác kết quả một số cận lâm sàng hoặc đề xuất một số cận lâm sàng cần làm <div style="text-align: center;">1,0</div>	Không chấm điểm ô này	Phân tích chính xác kết quả quan trọng hỗ trợ chẩn đoán và đề xuất cận lâm sàng cần làm <div style="text-align: center;">2,0</div>
3	Báo cáo ca bệnh	Báo cáo ca bệnh chưa đầy đủ hoặc không chính xác và thiếu trình tự logic <div style="text-align: center;">F</div>	Báo cáo trình bệnh đầy đủ, chính xác nhưng không phân tích được yếu tố quan trọng <div style="text-align: center;">1,0</div>	Mức đạt Báo cáo có logic và phân biệt được yếu tố quan trọng <div style="text-align: center;">1,5</div>	Mức trên đạt và trình bày lưu loát, có chủ đích các thông tin <div style="text-align: center;">2,0</div>
4	Biện luận	Không đưa ra được chẩn	Đưa ra được 1-2 chẩn đoán	Chẩn đoán có tiềm năng	Mức trên đạt

	chẩn đoán	đoán tiềm năng hoặc đưa ra chẩn đoán sai	tiềm năng đúng và lý giải phù hợp	và các' chẩn đoán phân biệt	và chỉ định các xét nghiệm có giá trị cao để thu gọn chẩn đoán và lý giải phù hợp
		F	1,0	1,5	2,0
5	Đề xuất hướng xử trí	Không đề xuất được hướng xử trí hoặc đề xuất hướng xử trí sai	Đề xuất được nguyên tắc điều trị chung	Mức đạt và ra y lệnh điều trị đúng (bao gồm cả các đáp ứng phù hợp kịp thời)	Mức trên đạt và đề xuất tiên lượng, điều trị, theo dõi cụ thể
		F	1,0	1,5	2,0

TỔNG ĐIỂM:

NHẬN XÉT:

Người chấm thi